

Số: 197/2020/QĐST-HNGĐ

Lạng Giang, ngày 06 tháng 9 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 222/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn S, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** Bà Phạm Thị N, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn S, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 55; Điều 59 và Điều 62 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị N.

**2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1- Về Tài sản:** Các bên thỏa thuận tự nguyện phân chia tài sản chung là đất ở, đất vườn với tổng diện tích còn lại là 196,5 m<sup>2</sup> trị giá 73.967.500 đồng; (gồm đất ở còn 75m<sup>2</sup>; đất trồng cây lâu năm là 121,5 m<sup>2</sup>) đều thuộc sổ thửa 164, tờ bản đồ số 82 tại thôn S, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang do Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Bắc Giang cấp giấy CNQSD đất số CU663281 ngày 03/3/2020 mang vợ chồng, cụ thể:

- Ông Nguyễn Văn T được chia: Tổng diện tích là 100,9m<sup>2</sup> (37m<sup>2</sup> đất ở và 63,9m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm), trị giá 36.175.500 đồng, gồm: Cạnh phía Bắc dài 3,78m giáp mặt đường thôn; Cạnh phía Đông giáp đất anh Nguyễn Văn T dài 29,93m; Cạnh phía Nam giáp đất bà Thân Thị D dài 4,18m; Cạnh phía Tây giáp đất bà Phạm Thị N dài 27,16m.

- Bà Phạm Thị N được chia: Tổng diện tích 95,6m<sup>2</sup> (38m<sup>2</sup> đất ở và 57,6m<sup>2</sup> đất vườn), trị giá 36.792.000 đồng, cụ thể: Cạnh phía Bắc giáp mặt đường thôn dài 3.78m; Cạnh phía Đông giáp đất ông Nguyễn Văn T dài 27,16m; Cạnh phía Nam (Giáp đất nhà bà Thân Thị D) dài 0,92m; Cạnh phía Tây là một đường gấp khúc (dài 6,37m + 10,79m + 9,98m) giáp đất ông Đoàn Thế T.

*(Có sơ đồ kèm theo).*

**2.2- Về chi phí tố tụng:** Các bên đương sự đã tự thỏa thuận và đã thanh toán xong với Hội đồng định giá, thẩm định tài sản nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

**3. Về án phí:** Ông Nguyễn Văn T, bà Phạm Thị N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.*

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hằng**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu HS./.